

Số: **04/2019/QĐDS-ST**

*Tuy Phong, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đặng Thị Thu Trang - Thẩm phán.

*Thư ký phiên họp:* Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp:* Bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST-VDS, ngày 10/4/2019 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2019/QĐST-VDS, ngày 03 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Phạm Văn L, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm S, thôn N, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Có mặt ông Phạm Văn L.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết, ngày 05 tháng 4 năm 2019 và biên bản lấy lời khai ngày 12 tháng 4 năm 2019, ông Phạm Văn L trình bày: Vào tháng 7 năm 1980, ông có một người anh cùng mẹ khác cha tên là Trần Văn Th, sinh năm 1967 có vượt biên sang nước ngoài (không rõ đi nước nào). Từ đó đến nay, gia đình ông có tổ chức tìm kiếm và nghe ngóng Th tin anh Th nhưng không biết anh Th ở đâu, làm gì? còn sống hay đã chết?.

Mẹ ruột của ông và anh Trần Văn Th là bà Hà Thị M, sinh năm 1937 (đã chết ngày 10/01/2018).

Nơi cư trú cuối cùng của anh Th trước khi vượt biên: xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Trước khi vượt biên đi nước ngoài thì anh Trần Văn Th chưa có vợ con; không có tài sản gì.

Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T tuyên bố ông Trần Văn Th là mất tích.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp trình bày ý kiến: Việc Tòa án nhân dân huyện T thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền, thực hiện đúng quy định về chuẩn bị xét đơn yêu cầu và thực hiện đúng thủ tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà người yêu cầu đã cung cấp đã có đủ cơ sở xác định Trần Văn Th mất tích nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng: khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 369; Điều 370; Điều 388; Điều 389 Bộ

luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Văn L về việc tuyên bố Trần Văn Th, sinh năm 1967 mất tích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Ông Phạm Văn L yêu cầu tuyên bố Trần Văn Th, sinh năm 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận là mất tích. Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu về việc giải quyết việc dân sự: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn L tuyên bố ông Trần Văn Th mất tích.

Để chứng minh cho yêu cầu trên là có căn cứ và hợp pháp, ông Phạm Văn L đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự gồm: Phiếu xác minh Hộ khẩu, nhân khẩu ngày 28/3/2019 của Công an huyện T; Trích lục khai từ mang tên bà Hà Thị M; Giấy xác nhận của chính quyền xã M.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện huyện T đã ra Quyết định Th báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, số: 01/2019/QĐ-TA, ngày 25/4/2019 và Th báo tìm kiếm Trần Văn Th đã được đăng trên Báo Công Lý 03 (Ba) số báo liên tiếp 37, 38, 39 ra các các ngày 08, 10, 15/5/2019 đồng thời được phát sóng trên Trung tâm truyền hình Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh trong 03 (Ba) ngày liên tiếp vào các ngày 06, 07, 08/5/2019. Đến nay đã hết thời hạn 04 (Bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát Th báo lần đầu tiên nhưng việc tìm kiếm ông Trần Văn Th vẫn không có kết quả, không có tin tức gì về ông Th.

Tại phiên họp hôm nay, ông Phạm Văn L trình bày: từ khi Tòa án nhân dân huyện huyện T ra Quyết định Th báo tìm kiếm anh Trần Văn Th đã được đăng trên Báo Công Lý đồng thời được phát sóng trên Trung tâm truyền hình Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh đến nay, ông cũng không nhận được Th tin gì về anh Trần Văn Th nên đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần Văn Th mất tích.

Về xác định ngày mất tích của ông Trần Văn Th như sau: Theo lời khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Phạm Văn L trình bày, ông Trần Văn Th bỏ đi biệt tích từ tháng 7 năm 1980. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì khi một người biệt tích 02 năm liền trở đi, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp Th báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về người đó còn sống hay đã chết. Do không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng nên xác định ngày mất tích của ông Trần Văn Th được xác định là ngày 01/8/1980.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy yêu cầu của ông Phạm Văn L và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ, nên Tòa án nhân dân huyện T chấp nhận và tuyên bố ông Trần Văn Th mất tích theo quy định tại tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 369; Điều 370; Điều 388; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về vấn đề tài sản: ông Phạm Văn L khai ông Trần Văn Th không có tài sản và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Phạm Văn L phải nộp số tiền 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Phạm Văn L về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố: ông Trần Văn Th, sinh năm 1967

Nơi cư trú cuối cùng: xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Mất tích kể từ ngày 01/8/1980.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Ông Phạm Văn L phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) mà ông L đã nộp theo biên lai thu số: 0026031, ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Bình Thuận có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Quyết định này được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận - nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Văn Th.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

#### ***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- VKSND (Tỉnh + huyện);
- Chi cục THA huyện;
- Đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**(Đã ký)**

**Đặng Thị Thu Trang**